Mẫu số 40-DS
NQ01/2017/NQ-HĐTP
13/01/2017

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2018/QĐST-HNGĐ	*Than Uyên, ngày 09 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ TẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 74/2018/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn T - Sinh năm: 1971;

Địa chỉ: Bản NK, xã MC, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị O - Sinh năm: 1984;

Địa chỉ: Bản NK, xã MC, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và Tả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự Tả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Văn T và chị Nguyễn Thị O.

2. Công nhận sự Tả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Hoàng Văn T và chị Nguyễn Thị O thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Hoàng Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là cháu Hoàng Phi H, sinh ngày 15 tháng 9 năm 2005 cho đến khi cháu Hùng thành niên đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác. Chị Nguyễn Thị O trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là cháu Hoàng Quốc Hậu, sinh ngày 12 tháng 10 năm 2009 cho đến khi cháu Hậu thành niên đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác. Sau khi ly hôn anh T, chị O được quyền qua lại thăm nom con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

- *Về cấp dưỡng tiền nuôi con:* Anh Hoàng Văn T và chị Nguyễn Thị O tự thỏa thuận với nhau, về cấp dưỡng tiền nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Anh Hoàng Văn T và chị Nguyễn Thị O tự thỏa thuận với nhau, về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về khoản nợ chung:* Anh Hoàng Văn T và chị Nguyễn Thị O tự thỏa thuận với nhau về khoản nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Anh Hoàng Văn T và chị Nguyễn Thị O mỗi người phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án thuận tình ly hôn. Anh Hoàng Văn T tự nguyên nộp thay cho chị Nguyễn Thị O số tiền án phí dân sự sơ thẩm mà chị Nguyễn Thị O phải nộp, chị Nguyễn Thị O nhất trí. Tổng cộng anh Hoàng Văn T phải nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh Hoàng Văn T đã nộp 300.000 *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm án phí theo biên lai số: AA/2010/0003552, ngày 18/9/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành án phí. Anh Hoàng Văn T được nhận lại 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Than Uyên;
- CCTHADS huyện Than Uyên;
- UBND xã MC;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lường Xuân Thu